TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 369/2025/QĐST - HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 0170/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh về việc: "*Tranh chấp ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Xuân L**, sinh năm 1970, CCCD số 079170004617

Địa chỉ: 346/79 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung (Phường 11, quận Bình Thạnh cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình H,** sinh năm 1971, CCCD số 079071022949

Địa chỉ: 346/79 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung (Phường 11, quận Bình Thạnh cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật số 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 00024/2004, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Tân Bình (nay là phường Tân Sơn Nhất), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2004 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Nguyễn Đình H là hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm 1970, CCCD số 079170004617 và ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1971, CCCD số 079071022949 cùng địa chỉ số 346/79 Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung (Phường 11, quận Bình Thạnh cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Nguyễn Đình H.

- Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh năm 2004 đã thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Xuân L tự nguyện chịu được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án bà L đã nộp theo biên lai thu số 0006810 ngày 31 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh, bà L còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV5, TP.HCM;
- UBND P. Tân Sơn Nhất, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thảo Trân